

Bản án số: 01/2026/HS-ST
Ngày: 26/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tiến Đạt và bà Trần Thanh Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 tham gia phiên tòa: bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 19/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 13/01/2026 đối với:

Bị cáo: Hàng A S(tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/11/1968, số định danh cá nhân: 017068005270, tại xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: H’ Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hàng A D và bà Sùng Y M (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Sùng Y N, sinh năm 1969 và có 04 con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại quyết định số 51/2023 ngày 23/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Mai châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng. Hàng A Schấp hành xong ngày 30/6/2025, hiện đang chấp hành quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 152/QĐ- UBND ngày 16/7/2025 của UBND xã Pà Cò.

Nhân thân: Năm 2013 đã bị UBND huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, theo quyết định số: 1531 ngày 22/7/2013. Bố của bị cáo là ông Hàng A Dia được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Bị cáo bị tạm giam ngày 14/10/2025, tại trại tạm giam số 3 Công an tỉnh Phú Thọ cho đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: anh Hàng A C, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/10/2025, tổ công tác Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ đã yêu cầu Hàng A Slà đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, theo quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Pà Cò đến trụ sở Công an xã Pà Cò để kiểm tra hành chính. Phương pháp kiểm tra bằng que thử nước tiểu đối với Hàng A Sđã cho kết quả dương tính với ma túy tổng hợp.

Tại cơ quan điều tra Hàng A Skhai nhận, vào khoảng 17 giờ ngày 11/10/2025 Hàng A Smột mình đang làm vườn của gia đình tại Xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ thì có một người đàn ông không quen biết đi đến hỏi xin nước uống. Sau khi uống nước xong người đàn ông đó đưa Hàng A Scho 01 viên ma túy tổng hợp rồi bỏ đi. Vì bản thân đã từng là người sử dụng ma túy nên khi nhận được viên ma túy Hàng A Sđã sử dụng luôn bằng hình thức đốt, hít. Từ sau lần sử dụng ma túy ngày 11/10/2025 đến thời điểm Công an xã Pà Cò kiểm tra, phát hiện có dương tính với ma túy thì Sanh không sử dụng thêm lần nào nữa.

Tại kết luận giám định số 2613/KL – KTHS ngày 14/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “ Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Hàng A Sanh, sinh năm 1968, trú tại: Xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ gửi đi giám định tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 13/CT - VKS - KV16 ngày 18/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 truy tố Hàng A Svề tội sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt Hàng A Stừ 25 tháng đến 27 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Về vật chứng của vụ án: Đối với mẫu nước tiểu của Hàng A Sđã sử dụng hết vào việc giám định nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo Hàng A Snhất trí với nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Hàng A Sđề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hàng A Sđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận

của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa thể hiện. Hàng A Slà đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 152 ngày 16/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, với thời hạn quản lý từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2027. Tuy nhiên, trong thời gian chấp hành quyết định quản lý thì ngày 11/10/2025 Hàng A Scó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Hàng A Sphạm tội sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể. Tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định định của luật phòng, chống ma túy;”

Từ đó khẳng định, bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy sau cai nghiện của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không tuân thủ quy định về quản lý tại nơi cư trú sau cai nghiện, đồng thời trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng ngừa và kiểm soát tệ nạn ma túy, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đáng lẽ bị cáo phải có trách nhiệm tu dưỡng, rèn luyện bản thân quyết tâm từ bỏ ma túy trong thời gian chấp hành quyết định quản lý hành chính, để tái hòa nhập với cộng đồng và chăm lo cho đời sống của gia đình. Chỉ để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng núi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; bố của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; các tình tiết này được quy định tại điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Xét thấy có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i,s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hàng A S (tên gọi khác: Không) phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Hàng A S 25 (Hai mươi năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/10/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại giam cơ sở 3, Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16;
- THA hình sự;
- Phòng THADSKV16;
- UBND xã Pà Cò;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng